

Số: 32 /2024/NQ-HĐND

Thái Bình, ngày 12 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở
trên địa bàn tỉnh Thái Bình**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ CHÍN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ
quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ
quy định về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư;

Xét Tờ trình 172/TTr-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân
dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định các
biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Thái Bình; Báo
cáo thẩm tra số 56/BC-BPC ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Ban Pháp chế Hội
đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở
trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) và cộng đồng dân cư
trên địa bàn cấp xã.

3. Tổ chức có sử dụng lao động bao gồm doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp, tổ chức khác có thuê mướn, sử dụng lao động theo hợp đồng lao động thuộc khu vực ngoài Nhà nước.

4. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở

1. Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho người được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

a) Làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao năng lực, phẩm chất đạo đức, kỹ năng nghề nghiệp, quan tâm, tạo điều kiện, cử cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn tổ chức thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

b) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ về thực hiện dân chủ ở cơ sở cho người được giao theo dõi, phụ trách nhiệm vụ tổ chức thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; thành viên Ban Thanh tra nhân dân, thành viên Ban giám sát đầu tư của cộng đồng; người làm công tác tham mưu, quản lý nhà nước về thực hiện dân chủ ở cơ sở, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; bồi dưỡng cho Trưởng thôn, Tổ Trưởng tổ dân phố, Trưởng Ban công tác Mặt trận, Tổ soạn thảo hương ước, quy ước về kỹ năng xây dựng hương ước, quy ước.

c) Phối hợp với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, báo cáo viên đảm bảo uy tín, tiêu chuẩn trong giảng dạy các nội dung về thực hiện dân chủ ở cơ sở; thường xuyên đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu thực tiễn.

2. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; nâng cao nhận thức cộng đồng về việc bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở.

a) Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quán triệt, phổ biến, giáo dục pháp luật, quyền và nghĩa vụ của công dân, trách nhiệm của chính quyền, của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

b) Xây dựng, triển khai có hiệu quả kế hoạch, chương trình phổ biến giáo dục pháp luật phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị, địa phương và trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội.

c) Thực hiện đồng bộ các biện pháp phát huy dân chủ ở cơ sở gắn liền với tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội; đổi mới, sáng tạo về hình thức, phương pháp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đảm bảo thực chất, hiệu quả, tạo sức lan tỏa trong Nhân dân.

d) Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân

thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả và chất lượng giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội và của cộng đồng dân cư trong việc thực hiện pháp luật và thực hiện dân chủ ở cơ sở.

3. Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, vai trò nêu gương của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trong việc thực hiện dân chủ và bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở; lấy mức độ thực hiện dân chủ ở cơ sở của chính quyền địa phương cấp xã, cơ quan, đơn vị, tổ chức làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.

a) Công khai, minh bạch, giải quyết những vấn đề cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân quan tâm kiến nghị, phản ánh chính đáng trong phạm vi lãnh đạo, quản lý; phải có trách nhiệm tổ chức để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân bàn, tham gia ý kiến, đồng thời kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung đã được quyết định trong thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật; thực hiện dân chủ đại diện; mở rộng dân chủ trực tiếp; nêu cao tinh thần phục vụ, tôn trọng quyền làm chủ của Nhân dân.

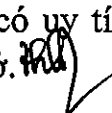
b) Thực hiện rà soát, đánh giá, kịp thời sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy ước, hương ước về thực hiện dân chủ ở cơ sở nhưng có nội dung chưa phù hợp với thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp.

c) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố có trách nhiệm tích cực, gương mẫu tham gia ý kiến, bàn và quyết định các nội dung được xin ý kiến và nghiêm túc thực hiện các quyết định đã được tập thể thống nhất.

d) Công dân, hộ gia đình tích cực quan tâm đến công việc chung của cộng đồng dân cư; có trách nhiệm tham gia hoặc cử đại diện hộ gia đình tham gia họp bàn, thảo luận, quyết định các nội dung và thực hiện nghiêm túc các nội dung thuộc trách nhiệm đã được cộng đồng dân cư quyết định bằng văn bản.

đ) Phải lấy mức độ thực hiện dân chủ ở cơ sở là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại hằng năm đối với cơ quan, đơn vị, địa phương và lãnh đạo quản lý.

4. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các gương điển hình, có nhiều thành tích trong việc phát huy và tổ chức thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở; phát hiện và xử lý nghiêm cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

a) Tổ chức các cuộc vận động, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước; làm tốt công tác phát hiện và kịp thời biểu dương, tôn vinh khen thưởng tập thể, cá nhân gương điển hình tiên tiến trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở, nhất là người lao động trực tiếp, người có uy tín ảnh hưởng trong việc phát huy và tổ chức thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở. 

b) Phát huy dân chủ phải đi đôi với giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương, công khai minh bạch, phòng chống tham nhũng tiêu cực; thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chống quan liêu, gây phiền hà, sách nhiễu Nhân dân; nêu cao tinh thần cảnh giác tích cực tham gia ngăn chặn các tệ nạn xã hội gây mất ổn định an ninh trật tự ở cơ sở.

c) Kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ để vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quyền làm chủ của Nhân dân, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương. Kịp thời phát hiện, phê bình và xử lý nghiêm các cơ quan, đơn vị, địa phương, cá nhân vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; điều chuyển, thay thế những cán bộ lãnh đạo, quản lý có nhiều dư luận xấu, uy tín giảm sút, có biểu hiện tham nhũng, lãng phí, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

5. Hỗ trợ, khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học kỹ thuật, trang bị phương tiện kỹ thuật và bảo đảm các điều kiện cần thiết khác cho việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở phù hợp với tiến trình xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, xã hội số.

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng công nghệ số trong hoạt động chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh phù hợp với tiến trình xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, xã hội số.

b) Theo chức năng nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện xây dựng và phát triển hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của tỉnh, của ngành, địa phương để phục vụ chuyển đổi số. Từng bước xây dựng, ứng dụng, phát triển và hoàn thiện nền tảng chuyển đổi số của tỉnh trên các lĩnh vực chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và công dân số để người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ, tiện ích thuận lợi, đồng thời tham gia, giám sát việc thực thi chính sách, pháp luật của cơ quan Nhà nước.

c) Các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm, tạo điều kiện, cử cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng về ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao trình độ, khả năng tiếp cận, khai thác, sử dụng công nghệ thông tin về thực hiện dân chủ ở cơ sở trong tình hình mới.

Điều 4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện được bố trí và giao trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành; từ các nguồn xã hội hóa và các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Điều khoản thi hành

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình Khóa XVII Kỳ họp thứ Chín thông qua ngày 12 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 23 tháng 12 năm 2024. /

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các bộ: Nội vụ; Tài chính; Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực XI;
- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước Thái Bình;
- Thường trực Huyện ủy, Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, thành phố;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;
- Thường trực Đảng ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn;
- Báo Thái Bình; Công báo tỉnh; Cổng thông tin điện tử Thái Bình; Trang thông tin điện tử Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Lưu VT, TTDN.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Tiến Thành